

## SÓNG ĐẠO ISLAM VÀ NHỮNG TÁC ĐỘNG ĐẾN VĂN HÓA - XÃ HỘI NGƯỜI CHĂM Ở TỈNH AN GIANG<sup>1</sup>

TS. Lê Đức Hạnh  
Viện Nghiên cứu Kinh thành  
Email: duchanh05@gmail.com

**Tóm tắt:** Islam là một trong những tôn giáo lớn trên thế giới. Từ khi du nhập vào Việt Nam, tôn giáo này hiện diện chủ yếu trong cộng đồng người Chăm và đã có những biến đổi, giao thoa với tín ngưỡng, tôn giáo khác, hình thành nên cộng đồng Chăm Islam, Chăm Bani, Chăm Bàlamôn. Người Chăm ở An Giang theo Islam, có quan hệ đồng đạo với các cộng đồng Islam ở Đông Nam Á, khu vực Trung Đông - Bắc Phi. Sinh hoạt tôn giáo của người Chăm ở An Giang cho thấy, giáo luật của Islam đã có những ảnh hưởng, tác động đến nhiều lĩnh vực đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của cộng đồng này. Bài viết đề cập đến lược sử du nhập, sự hình thành cộng đồng người Chăm Islam ở An Giang và những tác động từ giáo luật Islam đến một số khía cạnh của đời sống văn hóa - xã hội tộc người Chăm nơi đây.

**Từ khóa:** Người Chăm, An Giang, Islam, sống đạo.

**Abstract:** Islam is one of the major religions in the world. Since its introduction into Vietnam, this religion has been adopted mainly in the Cham community and has changed and interfered with other beliefs and religions, forming the community of Cham Islam, Cham Bani, and Cham Brahmans. The Cham people in An Giang follow Islam and have relations with Muslim communities in Southeast Asia, the Middle East, and North Africa. The religious activities of the Cham people in An Giang show that the canon law of Islam has had an impact on many areas of the economic, cultural, and social life of this community. The article mentions the history of the introduction of Islam, the formation of the Cham Muslim community in An Giang, and the impacts of Islamic law on some aspects of the Cham people's cultural and social life.

**Keywords:** Cham people, An Giang, Islam, religious life.

Ngày nhận bài: 1/10/2022; ngày gửi phản biện: 21/10/2022; ngày duyệt đăng: 19/11/2022.

### Mở đầu

An Giang là một tỉnh miền Tây Nam Bộ, thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long, với địa hình vừa có đồng bằng, vừa có núi và đường biên giới dài gần 100 km, giáp với hai tỉnh

<sup>1</sup> Bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học cấp Bộ “Sống đạo Islam và ảnh hưởng trong văn hóa Chăm tại An Giang” do Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam là cơ quan chủ trì, TS. Lê Đức Hạnh làm chủ nhiệm năm 2020-2022.

Takeo và Kandal của Vương quốc Campuchia. Năm 2018, dân số toàn tỉnh là 2.164.000 người với 543.764 hộ; có 119.219 người dân tộc thiểu số (DTTS) với 28.481 hộ, chiếm 5,26% dân số cả tỉnh. Ngoài dân tộc Kinh chiếm đa số, còn có 28 DTTS; trong đó có 03 DTTS với dân số khá đông là Khmer (Khơ-me), Chăm và Hoa, cụ thể: dân tộc Khmer 93.717 người (chiếm 4,2% dân số toàn tỉnh), dân tộc Chăm 15.327 người (chiếm 0,67% dân số của tỉnh), dân tộc Hoa 10.079 người (chiếm 0,38% dân số cả tỉnh). Còn lại là 25 DTTS khác, gồm Mường, Nùng, Tày, Thái, Ê Đê, Raglay, Xtiêng, Cơ Tu... sinh sống rải rác trên địa bàn (UBND tỉnh An Giang, 2019, tr. 10).

Khi nói đến người Chăm ở An Giang là nói đến cộng đồng tộc người Chăm theo Islam. Trong khi đó, người Chăm ở Việt Nam nói chung, không chỉ theo Islam mà còn theo đạo Bàlamôn, đạo Bani (còn gọi là Islam cũ). Vì thế, các cộng đồng người Chăm ở nước ta thường được gọi theo tôn giáo mà họ có niềm tin: Chăm Islam, Chăm Bani, Chăm Bàlamôn. Người Chăm là một trong 54 tộc người thuộc cộng đồng dân tộc Việt Nam. Với truyền thống lịch sử và những đặc trưng văn hóa đặc sắc, dân tộc Chăm đã góp phần quan trọng làm phong phú, đa dạng bức tranh văn hóa, xã hội rộng lớn của các dân tộc anh em cùng sống trên lãnh thổ Việt Nam.

### **1. Lược sử du nhập của Islam giáo và cộng đồng Islam ở Việt Nam**

Khi đề cập đến sự hiện diện của Islam giáo ở Việt Nam, cho đến nay vẫn có 2 xu hướng chính nhận định về thời điểm tôn giáo này du nhập vào cộng đồng Chăm thời kỳ Chămpa cổ. Xu hướng thứ nhất cho rằng Islam có mặt ở Chămpa từ khoảng giai đoạn thế kỷ X - XIII, thông qua các hoạt động giao thương và buôn bán với các thương nhân Islam Trung Đông đến từ Arab, Ba Tư mà đại diện là các nghiên cứu của G. Maspero (2020), Bá Trung Phụ (2005),... Xu hướng thứ hai khẳng định Islam giáo có mặt muộn hơn (khoảng thế kỷ XV - XVII) thông qua hoạt động buôn bán với thế giới Mã Lai, Java,... Đại diện của xu hướng này có P. Y. Manguin (1979), Po Dharma (1978, 2012), Lafont (2011),... Về cơ bản, các học giả chủ yếu dựa vào tài liệu đời Tống (Trung Hoa) như E. Huber đề cập đến tục tể trâu của người Chăm, trong đó có một đoạn khẩn lễ nhắc đến từ “Allah akhar”, mà ông tin chắc rằng đó là một nghi lễ liên quan đến Islam giáo. Một tài liệu khác là hai bia ký chữ Arab, phát hiện ở Miền Trung do P. Ravaisse công bố năm 1922. Cả hai nguồn tư liệu này được dẫn lại trong tác phẩm *Le Royaume de Champa* (Vương quốc Chămpa) của G. Maspero (2020), để các học giả chứng minh sự du nhập của Islam giáo vào Chămpa (Đồng Thành Danh, 2016).

Chămpa là một vương quốc đã một thời hưng thịnh tại vùng đất Trung bộ Việt Nam ngày nay, mà kinh đô Vijaya (Thành Đồ Bàn) qua một số đền tháp, di chỉ còn lưu lại, được đặt tại Trà Kiệu thuộc vùng Bình Định ngày nay. Dân cư Chăm có nguồn gốc Malay-Polinesian với nền văn hóa Ấn Độ và tôn giáo truyền thống là Bàlamôn. Người Chăm giỏi về nghề đi biển, có truyền thống thương mại lâu đời. Họ đã thiết lập mối quan hệ giao lưu, buôn bán với các nước Đông Nam Á, nhất là vào thời kỳ Pôpin-Tarthuôn (Chế Mân) và Pôpin Thuôn (Chế Bồng Nga) thế kỷ XII - XV, có mối giao hảo giữa Indonesia và Malaysia rất chặt

chẽ, đồng thời gắn bó với nhau qua sự thông thương trao đổi và sinh hoạt tôn giáo (G. Maspero, 2020, tr. 28).

Hiện nay, ở Việt Nam có khoảng 70.000 tín đồ Islam người Chăm, tập trung ở các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận, An Giang, TP. Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Đồng Nai,... Cộng đồng Islam có hơn 40 *Majlis* (thánh đường) và 25 *Surao* (tiểu thánh đường). Những thánh đường có qui mô xây dựng lớn của Islam giáo tại Việt Nam tập trung chủ yếu ở TP. Hồ Chí Minh và An Giang. Có thể thấy, cộng đồng Islam giáo ở Việt Nam không lớn, chủ yếu trong tộc người Chăm. Dân cư người Chăm Islam hình thành theo các nhóm cộng đồng *Jam'ah* (pleu) có tính quần cư là chủ yếu, trong khi một bộ phận nhỏ lại cộng cư với người Kinh và các DTTS khác. Tuy nhiên, tính cộng đồng - nét tổ chức xã hội truyền thống của người Chăm, vẫn là lối sống đặc trưng của người Chăm Islam. Người Chăm Islam ở Việt Nam có sự khác biệt giữa các vùng, nhưng nhìn chung có mối quan hệ thường xuyên với Islam trên thế giới, đặc biệt là khu vực Đông Nam Á. Trong mối quan hệ đó, ngoài yếu tố tôn giáo còn có quan hệ thân tộc.

Nguồn gốc của đồng bào Chăm ở An Giang được cho là xuất phát từ Nam Trung Bộ (Hội nghiên cứu Đông Dương, 2017; Địa phương chí xã Châu Giang, 1974). Sự hình thành cộng đồng này dựa trên hai nguồn di dân lớn: (1) Đầu thời kỳ vua Minh Mạng (khoảng năm 1822-1823), vua Chiêm Thành cuối cùng là Pô Chon đóng ở Phan Rang bỏ ngai vàng cùng tướng lĩnh, tùy tùng, binh lính và gia đình (đều là Islam giáo) vượt Trường Sơn sang Campuchia. Năm 1840, nhiều người Chăm thuộc nhóm này hoặc con cháu, người thân của họ theo đoàn quân của các danh tướng nhà Nguyễn là Trương Minh Giảng, Doãn Uẩn, Lê Văn Đức về cư trú dọc sông Hậu và Khánh Bình thuộc An Giang. Đây cũng là đợt di cư đông đảo nhất của người Chăm từ Campuchia về An Giang; (2) Vì những nguyên nhân lịch sử, từ thế kỷ XV đến thế kỷ XIX, một bộ phận người Chăm sang sống ở Campuchia, Thái Lan,... Giữa thế kỷ XIX, một số người Chăm và gia đình trở về định cư ở Châu Đốc, dọc theo hai bờ sông Hậu. Triều Nguyễn với chính sách “tận dân vi binh” đã thu dụng và cho họ định cư ở biên giới rồi lập thành bảy làng với tổng số dân lên tới 5.000 người, chia làm 9 đội dưới sự quản lý của một viên Hiệp quản ở Châu Giang.

Tính đến tháng 12/2020, người Chăm ở An Giang có 3.273 hộ, 15.197 nhân khẩu theo Islam giáo, sinh sống tập trung trên địa bàn các xã Vĩnh Tường, Đa Phước, Quốc Thái, Nhơn Hội, Khánh Bình thuộc huyện An Phú; xã Châu Phong, thị xã Tân Châu; xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú; xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành và phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên. Cộng đồng dân tộc Chăm ở An Giang sinh hoạt tôn giáo tại 12 thánh đường, 18 tiểu thánh đường dọc bờ sông Hậu. Nhìn chung, cộng đồng Chăm nơi đây tuân thủ nhiều nghi lễ và quy tắc của Islam giáo. Hiện tại họ luôn có khuynh hướng giao lưu với các tín đồ Islam giáo chính thống ở các quốc gia Đông Nam Á như Indonesia, Malaysia... và có quan hệ khá gắn bó với cộng đồng Islam trên thế giới. Chức sắc Islam giáo trên địa bàn tỉnh An Giang có 12 vị giáo cả (Hakim), 24 vị phó giáo cả (Naip), và 16 vị đại diện tiểu thánh đường (Ah'ly),

76 vị Tuôn (dạy Kinh Qur'an, giáo lý, giáo luật Islam). Ban quản trị các thánh đường có 166 thành viên (Ban Dân vận Tỉnh ủy An giang, 2020, tr. 1).

## **2. Ảnh hưởng của Islam giáo đến một số hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội của người Chăm An Giang**

Người Chăm theo Islam giáo ở An Giang sống tập trung thành các cộng đồng làng có tính quần cư là chính, cũng có các làng Chăm sống cộng cư với người Kinh và các dân tộc khác trong vùng như Khmer và Hoa. Song, tính cộng đồng với nét truyền thống trong tổ chức xã hội người Chăm vẫn là lối sống đặc trưng của cư dân Islam giáo. Họ sống tập trung ở những khu vực riêng gọi là các plei Chăm tức thôn/làng, với đặc trưng tôn giáo mà họ tin theo. Đặc điểm cư trú này cùng với những yếu tố tín ngưỡng, tôn giáo đã góp phần vào việc cố kết cộng đồng, bảo lưu các giá trị truyền thống của tộc người. Điều đó lý giải tại sao trong bối cảnh ngày càng chịu sự tác động của quá trình giao lưu tiếp biến văn hóa, đặc biệt là văn hoá của người Kinh, nhưng người Chăm vẫn bảo lưu được những giá trị văn hóa độc đáo của mình, nhất là các đặc trưng văn hóa gắn với đời sống tôn giáo của họ. Tuy nhiên, do các làng Chăm thường ở liền kề, đan xen với các dân tộc khác, nên trong các yếu tố văn hóa, tín ngưỡng Chăm cũng có sự ảnh hưởng, giao thoa nhất định với các nền văn hóa khác.

Qua những đặc trưng văn hóa của người Chăm Islam ở An Giang có thể nhận thấy: (1) Văn hóa của người Chăm là sự tổng hợp các yếu tố núi, đồng bằng, biển; (2) Văn hóa Chăm là sự kế thừa trên nền tảng văn hóa Nam Á; (3) Nền văn hóa Chăm chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Á rập và văn minh Islam giáo; (4) Văn hóa của người Chăm có chịu ảnh hưởng của văn hóa người Việt trong sự giao lưu văn hóa Chăm - Việt. Tất cả những yếu tố đó tác động và ảnh hưởng không nhỏ tới sống đạo<sup>2</sup> Islam hàng ngày của người Islam ở An Giang. Từ thực tế khảo sát của đề tài về thực trạng đời sống tôn giáo của người Chăm ở An Giang cho thấy, có những yếu tố tác động từ giáo luật và quan hệ đồng đạo Islam đến đời sống văn hóa, xã hội, hoạt động kinh tế của cộng đồng Chăm Islam là rất lớn, cụ thể như:

- *Tác động tới phát triển chăn nuôi, thủ công nghiệp*: Người Chăm Islam chăn nuôi bò, dê và gia cầm là phổ biến, để lấy sức kéo và phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt của gia đình. Cừu được du nhập và phát triển trở thành vật nuôi mới. Trong khi lợn là vật nuôi bị kiêng cấm, bởi quan niệm cho rằng lợn là con vật ăn tạp và dơ bẩn, giáo lý Islam cũng nghiêm cấm tín đồ ăn thịt lợn. Do vậy, tín đồ Islam không ăn và tất nhiên cũng không nuôi lợn. Điều này cho thấy, giáo lý Islam đã ảnh hưởng, tác động mạnh mẽ tới đời sống của người theo Islam ở việc tuân thủ kiêng cử trong chăn nuôi cũng như trong ăn uống, đời sống hàng ngày của tín đồ. Bên cạnh đó, gần đây việc xuất hiện các sản phẩm công nghiệp có nhiều mẫu mã, hoa văn, chất liệu phong phú với giá thành rẻ đã tác động mạnh đến nghề dệt truyền thống và nhu cầu buôn

<sup>2</sup> “Sống đạo là vấn đề tin, thể hiện và thực hành đức tin, thực hành giáo lý của người tín đồ trong đời sống tôn giáo của họ” (Lê Đức Hạnh, Chủ biên, 2021, tr. 21).

bán các đồ thổ cẩm của đồng bào Chăm. Đặc biệt, nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng của người Chăm gần đây đã thay đổi, dẫn đến nghề dệt thủ công truyền thống của họ bị thu hẹp dần. Tuy nhiên, các sản phẩm dệt vẫn còn được duy trì để phục vụ may mặc trang phục hàng ngày của các chức sắc, trang phục sử dụng những dịp lễ tết của các tín đồ.

- *Tác động đến thương mại, dịch vụ:* Ra đời ở bán đảo Ả rập, với những người tiên phong trong quá trình thành lập là các thương nhân, Islam giáo ngay từ sớm đã gắn liền với hoạt động thương mại bởi những thương nhân vùng đất sản sinh ra nó. Các giáo lý Islam như Kinh Qu'ran, Luật Sharia... là nền tảng duy trì, thúc đẩy kinh tế Islam giáo phát triển với những đặc điểm riêng vốn có và khác biệt so với các hoạt động kinh tế thương mại truyền thống khác. Cụ thể: Luật Sharia cấm áp dụng lãi suất, buôn bán rượu và thịt lợn, kinh doanh bài bạc và các sản phẩm, dịch vụ đồi trụy; Islam giáo cũng cấm mọi dạng hoạt động kinh tế bị cho là có hại về mặt đạo đức và xã hội. Các cá nhân phải sử dụng thận trọng tài sản của mình, không găm giữ, để nhàn rỗi hay lãng phí tài sản; Người theo Islam giáo có nghĩa vụ đóng góp một phần tài sản của họ cho những bộ phận nghèo túng trong xã hội Islam. Đây là những đặc điểm mang tính quyết định mà những người ủng hộ cho rằng kinh tế học Islam giáo khác biệt so với kinh tế học phương Tây thông thường. Kinh tế học Islam giáo nhấn mạnh niềm tin vào việc đem lại lợi ích cho cộng đồng Islam. Tài chính Islam giáo không hoạt động trên nguyên tắc lãi suất, chủ yếu dựa vào niềm tin tôn giáo, bởi đó là cơ sở để các bên tin tưởng nhau, là nền tảng cho các hoạt động thương mại diễn ra (Lê Đức Hạnh, 2019, tr. 105-106). Những giáo điều ấy ảnh hưởng sâu sắc đến sống đạo của người Chăm Islam ở An Giang, đồng thời tác động mạnh đến đời sống văn hóa, xã hội cộng đồng người Chăm. Do vậy, người ta không thể tìm thấy hiện tượng cho vay nặng lãi, buôn bán rượu, kinh doanh bài bạc hay các sản phẩm văn hóa đồi trụy trong cộng đồng Chăm An Giang.

- *Tác động đến quan hệ tôn giáo xuyên quốc gia:* Trong sống đạo Islam ở An Giang có thể thấy rõ nét những yếu tố tác động từ cộng đồng Islam trên thế giới qua mối quan hệ của cộng đồng Chăm An Giang với cộng đồng Islam ở Đông Nam Á và Trung Đông. Mối quan hệ này là quan hệ anh em đồng đạo với các yếu tố Islam giáo rõ rệt. Bên cạnh đó là quan hệ lịch sử trong quá khứ giữa cộng đồng Chăm An Giang, cộng đồng Chăm Campuchia và một số nước như Indonesia, Malaysia,... Vì thế, hàng năm, cộng đồng Islam giáo ở An Giang nhận được tài trợ từ các quốc gia ở Trung Đông và Đông Nam Á để xây dựng thánh đường và tiểu thánh đường, mua sắm các trang thiết bị y tế, xây dựng hạ tầng (cầu, đường, nhà vệ sinh,...), tài trợ cho hành hương, du học,...

Về tài trợ hành hương, Hoàng gia Arab Saudi đã tài trợ cho những người nghèo, những vị Hakem, Naji, Imân, Tuôn và các chức sắc, tín đồ có đạo hạnh tốt, được cộng đồng tín nhiệm giới thiệu đi hành hương hàng năm. Có năm số lượng người được tài trợ lên đến 15 - 30 người. Theo thống kê, từ năm 2004 đến 2020, trong cộng đồng Chăm Islam ở An Giang

có khoảng 160 người được tài trợ để thực hiện nghĩa vụ hành hương thánh địa Mecca<sup>3</sup>. Về hỗ trợ tiền trong tháng Ramadan, hàng năm các nước Arab Saudi, Kuwait, Các tiểu vương quốc Arab thống nhất đã tài trợ cho các thôn/ấp Chăm ở 12 thánh đường và 18 tiểu thánh đường thuộc tỉnh An Giang trên 1 tỉ đồng. Số tiền này là một khoản hỗ trợ không chỉ về vật chất mà cả về tinh thần giúp cho đồng bào Chăm theo Islam giáo nơi đây thực hành tốt hơn, chu toàn hơn nghĩa vụ tôn giáo của mình trong việc gìn giữ giáo luật Islam.

Về tài trợ xây thánh đường, xây cầu dân sinh và mua xe cứu thương, cộng đồng Chăm Islam An Giang đã được tài trợ tiền để xây dựng, sửa chữa nhiều thánh đường như thánh đường Muslimin (147.000 USD), thánh đường Khoiriyah (85.000 USD); xây cầu dân sinh, phục vụ bà con đi lại giao thương, hành lễ, như xây cầu ở Châu Phong bằng bê-tông cốt thép với trị giá 25.000 USD; xây trạm xá khám chữa bệnh cho cộng đồng Chăm Islam với giá trị 70.000 USD; mua xe cứu thương trị giá 32.000 USD; xây dựng nhà đại đoàn kết với 15 ngôi nhà, mỗi nhà trị giá 25 triệu đồng, với tổng cộng 375 triệu đồng. Hiện nay, cộng đồng vẫn đang tiếp tục xây dựng 20 ngôi nhà đại đoàn kết với giá trị mỗi nhà khoảng 40 triệu đồng.

Islam giáo rất chú trọng vệ sinh thân thể trước khi làm lễ, dùng bữa vào nhiều thời điểm trong ngày, vì thế việc xây dựng những nhà vệ sinh nhằm nâng cao ý thức vệ sinh, thay đổi hành vi vệ sinh cá nhân và cộng đồng, cải thiện môi trường sinh hoạt là điều được Islam giáo chú trọng. Đã có 20 nhà vệ sinh được tài trợ bởi các quốc gia, các tổ chức nước ngoài với tổng số vốn khoảng 200 triệu đồng.

Nhằm giúp cho con em người Chăm Islam ở An Giang có điều kiện đến trường học tập, nâng cao trình độ học vấn, các tổ chức nước ngoài, các nước trong cộng đồng Islam quốc tế đã tài trợ khoảng 200 chiếc xe đạp cho trường PTCS Châu Phong, 300 bộ quần áo đồng phục cho học sinh các trường mầm non. Đặc biệt, có những nguồn tài trợ kinh phí cho học sinh, sinh viên du học tại các nước Malaysia, Indonesia, Arab Saudi, Ai Cập, Nam Phi. Từ năm 2004 đến 2020, đã có 182 sinh viên được tài trợ du học tại các trường trong khu vực Đông Nam Á, Trung Đông, Bắc Phi,...

Nhờ sự hỗ trợ mạnh mẽ về tinh thần, tài trợ về vật chất của các tổ chức Islam giáo quốc tế, của các quốc gia như UAE, Arab Saudi, Malaysia, Indonesia, Ai Cập, Nam Phi... nên sống đạo Islam giáo của cộng đồng Chăm Islam ở An Giang đã và đang có nhiều khởi sắc. Việc thực hành tôn giáo với nghĩa vụ hành hương thánh địa Mecca được thực hiện, có cá nhân đã hành hương vài lần; nhiều thánh đường, tiểu thánh đường được xây mới, sửa chữa khang trang; nhiều tín đồ Chăm Islam, chủ yếu là sinh viên có điều kiện đi du học ở các nước có

<sup>3</sup> Bên cạnh hành hương với sự tài trợ của cộng đồng Islam trong khu vực và trên thế giới, người Chăm Islam hàng năm vẫn hành hương tự túc. Mỗi năm có từ 20-40 người Chăm ở An Giang đi hành hương ở Arab Saudi. Từ năm 2004 đến 2020, đã có khoảng 280 người được chính quyền tạo điều kiện cho việc thực hành giáo lý tôn giáo với việc hành hương đến thánh địa Mecca.

cộng đồng Islam phát triển; cộng đồng Chăm Islam nơi đây được hỗ trợ tiền, vật chất nâng cao đời sống giáo dục, y tế. Điều này có tác động mạnh mẽ đến sinh hoạt của tín đồ Islam, làm thay đổi mạnh mẽ lối tư duy và hành động của người Chăm vùng sông Hậu; đồng thời tác động tới nhận thức của người Chăm, giúp cho việc thực hiện đức tin Islam trong việc giữ vệ sinh thân thể nói riêng, vệ sinh cộng đồng và bảo vệ môi trường sống nói chung tốt đẹp hơn.

Hiện nay, người Chăm Islam ở An Giang rất chú trọng về giao lưu, học hỏi từ cộng đồng Islam giáo quốc tế. Từ khoảng năm 2000 trở lại đây, thanh niên từ các làng Chăm ở Việt Nam đã chủ động tìm kiếm nguồn đào tạo hoặc được gửi đi du học tại nhiều nước thuộc Đông Nam Á, Trung Đông và Bắc Phi để học Kinh Qur'an và giáo lý Islam. Sau khi học xong, các thanh niên này trở về làng truyền đạt những kiến thức học được về Islam cho cộng đồng. Người Chăm ở An Giang vẫn dùng mẫu tự Ả rập để viết chữ, và đọc kinh Qur'an bằng tiếng Ả rập. Kết quả điều tra xã hội học tháng 12/2020 tại các địa bàn người Chăm An Giang cho thấy, có 90% người được hỏi đọc kinh Qur'an hàng ngày bằng tiếng Ả rập, bởi chữ Chăm cổ truyền theo thời gian không còn mấy người biết. Trước đây, Kinh Qur'an ở vùng này được đọc bằng tiếng Ả rập nhưng bình giảng bằng tiếng Mã Lai và thầy dạy Kinh Qur'an phần lớn là người Mã Lai thì đến nay các thầy Tuôn người Chăm đã đảm nhiệm công việc này.

- *Tác động đến đời sống văn hóa, xã hội:* Bên cạnh các qui định trong giáo lý, giáo luật, mối quan hệ đồng đạo, đồng tộc giữa cộng đồng Chăm An Giang với cộng đồng Islam ở bên ngoài cũng tác động mạnh đến sống đạo của người Chăm nơi đây. Yếu tố này giúp cho việc sống đạo của đồng bào được duy trì một cách đầy đủ và nghiêm túc hơn, ảnh hưởng đến đời sống văn hóa, xã hội tộc người Chăm. Islam giáo ở Việt Nam có sự khác biệt giữa các vùng, trong đó người Chăm Islam ở An Giang có mối quan hệ thường xuyên với Islam giáo trên thế giới, nhất là khu vực Đông Nam Á về tôn giáo, thân tộc, thương mại,... Nhìn chung, trong cộng đồng người Chăm, yếu tố tôn giáo có tác động lớn nhất đến lối sống đạo của các cộng đồng, chẳng hạn: ở Ninh Thuận và Bình Thuận, cộng đồng Chăm Balamôn chịu ảnh hưởng từ các yếu tố Balamôn giáo; cộng đồng Islam giáo cũ do ảnh hưởng từ tín ngưỡng dân gian nên đã thay đổi nhiều trong thực hành tôn giáo, dẫn tới sự hình thành đạo Bàn.

Qua nghiên cứu cho thấy, các nghi lễ vòng đời của người Chăm Islam ở An Giang luôn gắn liền với tôn giáo Islam, chịu sự chi phối và tác động mạnh mẽ của giáo luật Islam. Bởi vì, các nghi lễ chu kỳ đời người từ khi mới sinh ra, xa hơn một chút là những kiêng cử khi mang thai, đến khi qua đời phải được tín đồ và cộng đồng tôn giáo này thực hiện một cách triệt để, nghiêm túc theo đúng tinh thần của luật Islam giáo. Cùng với sự phát triển của xã hội, dưới tác động từ nhiều chính sách như chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình, Luật Hôn nhân và Gia đình..., các nghi lễ, lễ thức trong cộng đồng Chăm Islam đã có những biến đổi để phù hợp với cuộc sống mới. Về cơ bản, những thay đổi đó thường liên quan đến vấn đề nhận thức và điều kiện kinh tế, song nội dung và những qui định chặt chẽ về giáo lý vẫn được gìn giữ. Trải qua quá trình lịch sử, người Chăm Islam ở An Giang hiện nay định cư trong các làng Chăm

với những biến đổi do nhiều yếu tố tác động, nhưng nghi lễ vòng đời của họ vẫn tuân thủ các nguyên tắc do giáo luật Islam quy định.

Trong hôn nhân, người Chăm Islam coi việc kết hôn xây dựng gia đình là bổn phận của người tín đồ, làm hài lòng Thượng đế. Ngược lại, sự độc thân là điều tội lỗi. Quan niệm đó chi phối tinh thần của mỗi tín đồ Islam khi đến tuổi lập gia đình, người nam và nữ cũng như cha mẹ của họ đều chú trọng việc tạo lập hôn nhân, xây dựng gia đình. Đó là trách nhiệm của những người làm cha, làm mẹ cũng như trách nhiệm và nhu cầu thiết thực của con người khi đến tuổi kết hôn. Tuổi kết hôn của người Chăm Islam ở An Giang hiện nay thường từ 18-25 tuổi. Do ảnh hưởng, tác động từ giáo luật Islam nên với người Chăm An Giang hầu như không có tình trạng sống chung, sống thử trước hôn nhân. Việc sống chung, sống thử hay quan hệ tình dục trước hôn nhân là vi phạm giới luật nên được người Chăm Islam An Giang chú trọng giữ gìn một cách nghiêm ngặt, nếu vi phạm sẽ bị cộng đồng lên án, cô lập, bị đồng đạo coi khinh. Kết quả điều tra xã hội học tại An Giang tháng 12/2020 cho thấy, có 96,7% người trả lời tuyệt đối tuân thủ việc giữ giới luật, không quan hệ tình dục trước khi kết hôn. Giáo luật Islam quy định những người quan hệ tình dục trước hôn nhân dẫn đến có thai trước khi tổ chức đám cưới sẽ ảnh hưởng không chỉ với bản thân họ mà còn ảnh hưởng đến con cái của họ. Sau này con của họ sẽ không được làm chủ hôn khi trong gia đình có đám cưới, bởi người Chăm Islam coi đó là con ngoài giá thú, không phải đứa con của người cha, mà chỉ là đứa con của người mẹ.

Có thể thấy, cộng đồng người Chăm ở An Giang còn giữ được nhiều nghi lễ và giáo qui của đạo Islam. Nghi lễ hôn nhân của người Chăm Islam ở đây vẫn giữ được nhiều yếu tố truyền thống và tôn giáo như tục đưa rể, làm lễ tại thánh đường, lời tuyên và đáp giữa cha cô dâu và chú rể, hay các nghi thức tại nhà gái vào ngày nhóm họ<sup>4</sup>, ngày đưa rể,... Các nghi thức trong lễ cưới của người Chăm Islam bắt buộc phải có như lễ hỏi, nhóm họ, lễ cưới. Trong lễ hỏi không thể thiếu sự thỏa thuận của gia đình nhà gái với nhà trai về “tiền đồng, tiền chợ”.<sup>5</sup> Trong ngày cưới chính, hai nghi thức rất quan trọng vẫn phải thực hiện: lễ bắt tay giữa cha vợ và con rể, chú rể rút cây trâm cài trên đầu cô dâu xưa kia mà nay là nghi thức chạm tay vào trán cô dâu. Người Chăm thực hiện tất cả những nghi thức này nhằm mục đích cho cặp vợ chồng trẻ có cuộc sống ấm no, hạnh phúc và thủy chung suốt đời. Hơn nữa, trong đời sống hôn nhân, người Chăm Islam còn giữ nhiều giáo qui trong bổn phận và trách nhiệm của người chồng/người cha, người vợ/người mẹ theo những điều mà mỗi cặp vợ chồng đều được dạy bảo khi tiến hành nghi lễ hôn phối. Tuy nhiên, vẫn có thể tìm thấy những yếu tố của quá trình giao lưu văn hóa giữa người Chăm và người Kinh. Trong đám cưới Chăm ngày nay, việc

<sup>4</sup> Ngày nhóm họ (Hagây padung bariuk) có nghĩa là ngày dựng việc, chuẩn bị cho ngày chính thức đưa/dón rể. Đến ngày nhóm họ, gia đình cô dâu và chú rể đều lo dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ, trang hoàng lộng lẫy, treo đèn, kết hoa, trải thảm... cho ngày cưới.

<sup>5</sup> “Tiền đồng, tiền chợ” (Pa lan chợ) là khoản tiền mà hai gia đình thỏa thuận trong lễ hỏi và nhà trai phải đem sang nộp cho nhà gái (thường khoảng trước ngày cưới 1 tháng) cùng vải, áo, chăn cho cô dâu.

trang trí công hoa, rạp cưới, trang phục của cô dâu, chú rể, địa điểm đãi tiệc có nhiều thay đổi, có những nét ảnh hưởng lễ cưới hiện đại của người Kinh.

Đối với niềm tin về cái chết, qua các nghi thức tang ma của người Chăm cho thấy, lễ tang của người Chăm Islam An Giang được thực hiện không quá 24 giờ, ngắn hơn so với lễ tang của người Chăm Ahiêr và người Chăm Bani ở Ninh Thuận, Bình Thuận. Nếu đám tang của người Chăm Ahiêr chú trọng các nghi thức cho người mất và tin vào vong hồn của người mất sẽ che chở, phù hộ người sống thì người Chăm Islam An Giang không tin vong hồn người chết có thể che chở, phù hộ cho người sống nên không có giỗ kỵ, thờ cúng tổ tiên. Họ quan niệm vong linh những người khuất bóng đã được cầu nguyện và được bình yên, siêu thoát ngay sau lễ tang. Họ tin rằng, chỉ có Thượng đế mới ban phúc lành hay giáng họa cho con người nên con cháu không thể cầu xin vong linh tổ tiên che chở, phù hộ điều gì được. Chủ lễ tang của người Chăm Islam là ông Giáo cả, ông Imâm và các tín đồ đọc Kinh Qu'ran cầu nguyện cho người chết.

Nhìn chung, ở An Giang, các yếu tố văn hóa, xã hội Chăm truyền thống có ảnh hưởng, bị lấn át bởi giáo luật của Islam. Song, Islam giáo cũng đã tạo nên những yếu tố tích cực trong đời sống xã hội người Chăm nơi đây. Đó là tính ổn định của các hoạt động tôn giáo và sinh hoạt xã hội được quy định bởi các chuẩn mực đạo đức tôn giáo. Sức mạnh của giáo lý, giáo luật tôn giáo Islam đã làm thay đổi nhiều quan niệm, nếp sống của cộng đồng Chăm này. Thượng đế Allah đối với người Chăm ở An Giang là toàn năng, chi phối mọi hoạt động của con người và muôn loài. Họ tâm niệm chung nội dung Kinh Qur'an, cùng hướng về Mecca trong những cuộc hành hương Haji... tạo nên chất kết dính những người Chăm ở An Giang với nhau thành một khối cộng đồng mang đậm tính Islam. Họ lấy Kinh Qur'an làm kim chỉ nam cho hoạt động tôn giáo của mình. Tôn giáo Islam ảnh hưởng sâu đậm đến mọi lĩnh vực của đời sống tập thể và đời sống cá nhân của người Chăm. Ở người Chăm ở An Giang, quan niệm thẩm mỹ, phong tục tập quán, đều gắn bó chặt chẽ với ý thức hệ tôn giáo và chịu chi phối sâu sắc của giáo luật Islam. Islam giáo đóng vai trò quan trọng trong đời sống của người Chăm. Qua kết quả điều tra xã hội học, có 98,3% người trả lời rằng Islam giáo giúp con người làm điều lành, tránh điều xấu; 98,3% người cho biết Islam giáo giúp mọi người làm ăn tốt, nâng cao đời sống; 78,9% người khẳng định Islam giáo giúp con người hoàn thiện về nhân cách; 82,2% người nói rằng Islam giáo giúp cha mẹ dạy dỗ trẻ em biết ứng xử theo lối sống Islam giáo. Người trả lời cũng cho rằng Islam giáo đã giúp cho người Chăm nhận được sự giúp đỡ nhiều từ bên ngoài (65,6%); dạy cho tín đồ Chăm Islam về ẩm thực, trang phục, giao tiếp xã hội (81,1%); dạy cho các tín đồ biết yêu thương nhau, giúp đỡ nhau trong cuộc sống hàng ngày (83,9%); Islam giáo giúp cho người Chăm quen biết nhiều người hơn, mở rộng các quan hệ với bên ngoài (82,2%).

## Kết luận

Cộng đồng người Chăm ở An Giang luôn tuân thủ chặt chẽ giáo lý, giáo luật của Islam giáo. Sức mạnh của đức tin tôn giáo Islam đã làm thay đổi nhiều quan niệm, nếp sống đặc trưng của tộc người Chăm nơi đây, song không phải tất cả đều thay đổi và hoàn toàn đoạn tuyệt với quá khứ dân tộc. Người Chăm trong quá trình phát triển cũng đã dung hòa yếu tố của văn hóa Islam giáo với văn hóa truyền thống của dân tộc và văn hóa của các tộc người láng giềng như văn hóa người Kinh, người Khmer,... Dân tộc Chăm từng trải qua những khảo nghiệm về Bà la môn giáo, Ấn Độ giáo, Phật giáo, Công giáo rồi Islam giáo. Cộng đồng Chăm Islam ở An Giang có quan hệ láng giềng với các nước trong khu vực Đàng Nam Á và rộng hơn là quan hệ đồng đạo với khu vực Trung Đông. Trong bối cảnh hiện đại với sự tác động mạnh mẽ của khoa học công nghệ và truyền thông, cộng đồng Chăm Islam ở An Giang vẫn bảo tồn và thực hành nhiều yếu tố Islam giáo bền chắc.

Giáo lý Islam cũng có những qui định rất khắt khe đối với cách ăn mặc của người phụ nữ, không chấp nhận lối ăn mặc hở hang, kêu gọi. Phụ nữ Chăm khi tiếp xúc với khách hoặc đi ra đường đều đội khăn trên đầu để che chắn cho kín tóc chứ không phải mang mạng che mặt như người theo đạo Islam ở nhiều quốc gia trên thế giới. Trong giáo dục, người Chăm Islam ở An Giang đều xem vấn đề giáo dục Islam là một vấn đề được ưu tiên hàng đầu. Islam giáo qui định rằng, tất cả những người trong đạo cần phải hiểu đầy đủ nghĩa vụ và quyền lợi Islam. Giáo lý, giáo luật Islam với sự tuân thủ nghiêm ngặt các giáo điều tôn giáo đã ảnh hưởng nhiều tới người Chăm với rất nhiều những kiêng cử trong đời sống. Trong nhà, họ không treo hình tượng người hoặc loài vật; trong ẩm thực, người Chăm chịu ảnh hưởng từ những qui định của giáo luật Islam về việc kiêng cấm trong ăn uống;...

Trong đời sống tôn giáo, người Chăm Islam ở An Giang luôn hướng về thế giới tâm linh, với đức tin vào những giáo điều mà Islam giáo qui định. Họ xem đó là một chỗ dựa tinh thần, là chuẩn mực đạo đức trong ứng xử. Vì thế, Islam giáo đã trở thành một nhu cầu để cộng đồng người Chăm nơi đây tồn tại và phát triển. Điều đó có những nguyên do thực tế. Trước hết là vì trong buổi đầu định cư và sau đó là trong hoạt động kinh tế, Islam giáo đã đóng một vai trò rất quan trọng đối với những cư dân Chăm về các hình thức sinh kế; do vậy, Islam giáo có thể đem lại cho họ niềm hy vọng thành công và hướng tới một ngày mai tươi sáng hơn. Sau đó, tôn giáo cũng đóng vai trò góp phần tạo nên sự cố kết tộc người, là sợi dây liên kết, là chất keo để gắn bó, ràng buộc các thành viên trong cộng đồng với nhau, thúc đẩy họ yêu thương giúp đỡ nhau cùng tồn tại và phát triển.

Xét dưới góc độ xã hội học tôn giáo, sống đạo của người Chăm Islam thể hiện mối quan hệ trực tiếp giữa cá nhân với đạo trong đời sống tâm linh, và có những ràng buộc nhất định với đời sống tôn giáo của gia đình, cộng đồng. Ở đây, tôn giáo Islam giữ vai trò chủ đạo trong đời sống cộng đồng, nó tạo ra sự hòa đồng giữa các thành viên với nhau. Trên thực tế, Ban Quản trị thánh đường chủ yếu thực hiện chức năng, vai trò điều hành sinh hoạt tôn giáo trong

cộng đồng theo những qui định của giáo lý, giáo luật Islam giáo. Do đó, nó góp phần làm cho đời sống tôn giáo luôn sống động, tạo nên sự gắn kết đồng đạo, đồng thời hạn chế sự cách biệt giữa các cá nhân, giữa các gia đình.

### Tài liệu tham khảo

1. Ban Dân vận Tỉnh ủy An Giang (2020), *Báo cáo tình hình đồng bào dân tộc Chăm ở tỉnh An Giang*, An Giang tháng 12/2020.
2. Đồng Thành Danh (2016), “Bàn thêm về sự du nhập của Islam giáo ở Champa”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3, tr. 80-93.
3. *Địa phương chí xã Châu Giang (1961-1963) (1974)*, Sài Gòn.
4. Lê Đức Hạnh (2019), “Hệ thống kinh tế và hoạt động của ngân hàng Hồi giáo”, *Tạp chí Khoa học xã hội*, số 7, tr. 99-106.
5. Lê Đức Hạnh (Chủ biên, 2021), *Sống đạo Công giáo và ảnh hưởng đến xã hội Việt Nam*. Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội.
6. Hội Nghiên cứu Đông Dương (2017), *Chuyên khảo về tỉnh Châu Đốc*, Nguyễn Nghị & Nguyễn Thanh Long dịch, Nxb. Trẻ, Hà Nội.
7. G. Maspero (2020), *Vương quốc Chăm pa*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
8. P.B. Lafont (2011), *Vương quốc Champa: địa dư - dân cư - lịch sử*, IOC Champa ấn hành, San Jose: pp. 81 - 82.
9. Po Dharma (1978), *Chroniques du Panduranga*, Thèse EPHE, Paris: p. 113.
10. Po Dharma (2012), *Vương quốc Champa: Lịch sử 33 năm cuối cùng*, IOC Champa, San Jose, p. 68.
11. P.Y. Manguin (1979), “L’Introduction de l’Islam au Campa”, *BEFEO* (Tập san của Viện Viễn Đông Bác cổ) LXVI: 255 - 287.
12. Bá Trung Phụ (2005), *Gia đình và hôn nhân của người Chăm ở Việt Nam*. Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
13. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số (2019), *Văn kiện đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh An Giang lần thứ III - năm 2019*, An Giang tháng 10/2019.